

Bản án số: 54/2018/DS-ST

Ngày: 15-8-2018

V/v “BTTH do sức khỏe bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chu

2. Bà Hà Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Giả Huệ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tri – Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2018/TLST-DS ngày 20/3/2018 về việc “*Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2018/QĐST - DS ngày 31 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* anh Trần Văn N, sinh năm 1981; địa chỉ ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (có mặt).

2. *Bị đơn:*

2.1 Anh Đào Nhựt Q, sinh năm 1998; địa chỉ ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (có mặt).

2.2 Anh Trần Hoàng Đ, sinh năm 1996; địa chỉ ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (vắng có đơn).

2.3 Anh Trần Quang V, sinh năm 1996; địa chỉ ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (có mặt).

3. *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1982; địa chỉ ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/3/2018 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn anh Trần Văn N trình bày:

Vào ngày 24/11/2017, anh có đến nhà ông Trịnh Văn M uống rượu. Trong tiệc rượu có khoảng 20 người, trong đó có Đào Nhựt Q, Trần Hoàng Đ và Trần Quang V. Không khí tại tiệc rượu vui vẻ, không xảy ra cự cãi. Chỉ có việc Đ đi mua bia, anh xin quá giang xe để đi mua thuốc. Khi về, Đ có nhờ anh ngồi sau ôm thùng bia. Khi về đến nơi, Q nói với anh “ không có tiền mà làm phách mua bia về nhậu”. Lúc đó, anh đáp lại “tiền của thằng bạn chứ tui có tiền đâu mà mua”. Sau đó, hai bên tiếp tục

uống rượu vui vẻ. Đến khoảng 21 giờ, anh ra về. Khi anh vừa qua lề lộ, bất ngờ bị Q đạp té lăn xuống lề. Sau đó, V, Đ chạy tới cùng đánh anh tới tấp, không rõ nguyên nhân. Ban đầu, cả ba người dùng tay không đánh vào mắt, lưng, đầu; đến khi anh đau quá, gần mất đi ý thức thì anh cảm nhận có một vật cứng đập vào đầu từ phía sau. Lúc này, do V, Đ đánh anh ở phía trước, chỉ có Q đứng ở phía sau nên anh khẳng định đó là Q. Sau đó, anh ngất xỉu nên được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện B và chuyển viện lên bệnh viện N.

Thương tật mà Q, V, Đ gây ra cho anh mặc dù có tỷ lệ 0% nhưng vẫn phải nhập viện điều trị và gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe của anh. Do đó nay anh yêu cầu Q, V, Đ phải liên đới bồi thường tiền thuốc + tiền xe chuyển viện (4.398.000đ), tiền ăn bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại bệnh viện (10 ngày x 200.000đ/ngày = 2.000.000đ), tiền ăn của người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện (10 ngày x 55.000đ/ngày = 550.000đ), tiền xe chuyển từ xã T đến bệnh viện B (300.000đ), thu nhập thực tế bị mất của anh (75 ngày x 500.000đ/ngày = 37.500.000đ), tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại (3.000.000đ), tổng cộng là 47.748.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 5.000.000 đồng do Q đưa trước, còn lại là 42.748.000 đồng.

Trong quá trình tố tụng, bị đơn:

- Trần Hoàng Đ trình bày: Vào ngày 24/11/2017, anh cùng với Đào Nhựt Q và Trần Quang V đến nhà ông Trịnh Văn M thuộc ấp T, xã T, huyện B uống rượu. Lúc đó, không khí vui vẻ, giữa các bên không xảy ra cự cãi hay xô xát. Khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi anh ra ngoài nghe điện thoại và trở vào thì thấy Q, V và anh N đang xô xát với nhau ở bên lề lộ. Khi chạy đến, anh thấy V ôm cổ anh N, anh N thì cắn tay V, còn Q thì vừa dùng tay đánh vào mặt anh N vừa kêu “buông ra, buông ra”. Ngay sau đó, mọi người từ trong nhà chạy ra can ba người ra. Q, V và anh đi về còn anh N được người thân đưa vào bệnh viện cấp cứu. Do anh không tham gia đánh anh N nên không đồng ý liên đới cùng Q, V bồi thường theo yêu cầu của anh N.

- Trần Quang V trình bày: Trong tiệc rượu tại nhà ông Trịnh Văn M vào ngày 24/11/2017, không khí vui vẻ, giữa các bên không hề xảy ra cự cãi, bất hòa. Trước đó, giữa anh, Q, Đ và anh N cũng không có mâu thuẫn. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi ra ngoài đi vệ sinh, anh nhìn thấy Q và anh N đang nằm lăn dưới lề lộ. Sau đó, hai người dùng tay đánh nhau loạn xạ. Thấy vậy, anh chạy đến ôm cổ anh N vật xuống đất. Mục đích của hành vi này một phần muốn can hai người ra, một phần muốn giúp Q do Q là bạn, anh N lại cao to hơn. Khi anh ôm cổ anh N vật xuống thì bị anh N cắn vào tay phải, tại vị trí lòng bàn tay phía dưới ngón cái. Do đau nên anh dùng tay trái đánh nhiều cái vào mặt anh N với mục đích cho anh N nhả tay anh ra. Lúc đó, Q cũng dùng tay đánh vào đầu anh N cũng với mục đích giải vây cho anh. Lúc này, Đ đi tới và mọi người trong nhà cũng chạy ra can ngăn nên các bên buông nhau ra. Sau đó, anh và Q, Đ đi về. Qua sự việc trên, bản thân anh nhận thấy có một phần lỗi. Do đó, anh đồng ý bồi thường cho anh N nhưng trên cơ sở hợp lý theo quy định pháp luật.

- Đào Nhựt Q trình bày: Trong tiệc rượu tại nhà ông Trịnh Văn M vào ngày 24/11/2017, không khí vui vẻ, giữa các bên không hề xảy ra cự cãi, bất hòa. Trước đó, giữa anh, V, Đ và anh N cũng không có mâu thuẫn. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh ra ngoài lề lộ đi vệ sinh. Lúc đó, do say rượu, trời lại tối nên anh vô tình đụng trúng làm anh N bị té lăn xuống lề. Thấy anh N bị té nên anh chạy xuống ôm cổ anh N đứng lên với mục đích đỡ anh N dậy. Do nhầm tưởng anh và anh N đánh nhau nên V chạy vô can. Khi đó, V ôm cổ anh N vật xuống thì bị anh N cắn vào tay. Khi bị cắn, V la lên nên anh chạy đến dùng tay đánh vào đầu anh N mấy cái. Sau đó, Đ và những

người trong nhà chạy ra can ngăn nên các bên buông nhau ra. Anh và Đ, V đi về, còn anh N được đưa vào bệnh viện điều trị thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, anh có bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Qua sự việc trên, bản thân anh nhận thấy có một phần lỗi. Do đó, anh đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh N nhưng trên cơ sở hợp lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn Trần Văn N xác định thương tích của anh là do Q và V gây ra. Yêu cầu Q, V liên đới bồi thường tiền thuốc (3.948.000đ), tiền ăn bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại bệnh viện (10 ngày x 200.000đ/ngày = 2.000.000đ), tiền ăn của người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện (10 ngày x 55.000đ/ngày = 550.000đ), tiền xe (750.000đ), thu nhập thực tế bị mất của anh (75 ngày x 500.000đ/ngày = 37.500.000đ), tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại (3.000.000đ), tổng cộng là 47.748.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 5.000.000 đồng do Q đưa trước, còn lại là 42.748.000 đồng. Riêng đối với Trần Hoàng Đ do không cơ sở xác định có cùng Q và V gây ra thương tích trên nên anh rút yêu cầu.

- Bị đơn Đào Nhựt Q, Trần Quang V giữ nguyên trình bày, đồng ý bồi thường 750.000 đồng (tiền xe), 2.000.000 đồng (tiền ăn bồi dưỡng của anh N), 550.000 đồng (tiền ăn của người nuôi bệnh). Riêng các khoản tiền thuốc, thu nhập thực tế bị mất của anh N và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần chỉ đồng ý bồi thường trên cơ sở chứng từ hợp lý, theo đúng quy định pháp luật.

- Bị đơn Trần Hoàng Đ vắng có đơn.

- Người làm chứng Nguyễn Thị S trình bày: chị là vợ của anh N. Sau khi bị thương, anh N được đưa vào cấp cứu tại bệnh viện Ba Tri. Do vết thương nghiêm trọng nên chuyển lên bệnh viện N. Thời gian anh N điều trị tại bệnh viện là 10 ngày (hai đợt), do chị trực tiếp chăm sóc. Thời gian dưỡng bệnh tại nhà là 2,5 tháng, cũng do chị trực tiếp chăm sóc. Chị xác nhận trình bày của anh N là sự thật và các khoản anh N yêu cầu là có cơ sở.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

- Về thủ tục: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, Thẩm phán đã tuân thủ và tiến hành đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng. Đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Thành viên Hội đồng xét xử thể hiện sự vô tư, khách quan, độc lập khi xét xử. Vụ án được đưa ra xét xử là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: nhận thấy bị đơn Q, V thừa nhận có đánh anh N vào khoảng 21 giờ ngày 24/11/2018 và đồng ý bồi thường thiệt hại các khoản gồm 750.000 đồng (tiền xe), 2.000.000 đồng (tiền ăn), 550.000 đồng (tiền ăn của người nuôi bệnh) nên các khoản này anh N yêu cầu là có căn cứ. Đối với tiền thuốc, viện phí theo chứng từ hợp lệ anh N cung cấp là 3.944.500 đồng; các chứng từ không hợp lệ gồm “Phiếu thu tiền khám bệnh” ngày 13/12/2017 và ngày 02/01/2018 (bút lục 25, 26, 27) do không thể hiện tên người phải khám bệnh. Do vậy, Q và V có N vụ bồi thường 3.944.500 đồng tiền thuốc, viện phí cho anh N. Đối với tiền mất thu nhập, anh N yêu cầu bồi thường 37.500.000 đồng (500.000đ/ngày x 75 ngày) là không có căn cứ do không có chứng cứ chứng minh. Trong khi đó, theo kết quả xác minh, anh N làm nghề đặt lú bắt cá, tép, ... thu nhập không ổn định. Do vậy, cần áp dụng mức lao động phổ thông tại địa phương là 230.000 đồng/ngày để tính thiệt hại. Đồng thời, thương tích của anh N tính đến ngày 19/01/2018 (ngày Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bến Tre có kết luận giám định) là 56 ngày thì tổn thương cơ₃ thể của anh N do thương tích gây ra là 0%.

Do vậy bị đơn đồng ý bồi thường số ngày điều trị và 10 ngày nghỉ dưỡng sức sau xuất viện là có căn cứ. Do số ngày điều trị của anh N là 12 ngày (từ ngày 25/11/2017 đến 06/12/2018) nên số ngày bị mất thu nhập bị đơn phải bồi thường là 22 ngày với số tiền là 5.060.000 đồng. Đối với tiền bồi thường do tổn thất về tinh thần anh N yêu cầu 3.000.000 đồng là có căn cứ; bởi bị đơn thừa nhận đã vô cớ đánh anh N gây thương tích trên. Riêng đối với bị đơn Trần Hoàng Đ, anh N không xác định được việc bị Đ đánh; Đ không thừa nhận có đánh anh N; Q, V và những người làm chứng khác cho rằng Đ không đánh anh N. Tại phiên tòa, anh N rút lại yêu cầu khởi kiện đối với Đ. Xét thấy việc rút yêu cầu đối với Đ là sự tự nguyện của anh N nên cần đình chỉ giải quyết. Do đó, căn cứ các điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự; Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn N. Buộc Đào Nhựt Q và Trần Quang V liên đới bồi thường cho anh N số tiền 15.304.500 đồng, gồm: 750.000 đồng (tiền xe); 2.000.000 đồng (tiền ăn bồi dưỡng của anh N; 550.000 đồng (tiền ăn người nuôi bệnh); 3.944.500 đồng (tiền thuốc); 5.060.000 đồng (tiền mất thu nhập của anh N); 3.000.000 đồng (tiền tổn thất tinh thần). Khấu trừ số tiền 5.000.000 đồng đưa trước, số tiền còn phải bồi thường là 10.304.500 đồng;

+ Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn N về việc yêu cầu Đào Nhựt Q và Trần Quang V liên đới bồi thường số tiền 32.443.500 đồng;

+ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn N về việc yêu cầu Trần Hoàng Đ liên đới bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra công khai các chứng cứ tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục: Tại phiên tòa, bị đơn Trần Hoàng Đ vắng nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, việc đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Căn cứ vào lời khai của đương sự, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/11/2017, anh Trần Văn N (Hiếu) có uống rượu tại nhà ông Trịnh Văn M ở ấp T, xã T, huyện B cùng Đào Nhựt Q, Trần Hoàng Đ, Trần Quang V và nhiều người khác. Trong tiệc rượu, giữa anh N và Q có lời qua tiếng lại về việc mua bia nhưng tính chất bất đồng không nghiêm trọng. Trước đó, giữa Q, V, Đ và anh N cũng không có mâu thuẫn. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, trong lúc Q và anh N đứng trên lề lộ, Q có hành vi làm anh N té lăn xuống lề. Sau đó, Q chạy xuống ôm cổ anh N. Ngay lúc này, V chạy đến cặp cổ anh N vật xuống đất thì bị anh N cắn vào tay. Khi bị cắn, V la lên nên Q chạy đến dùng tay đánh liên tục vào đầu, mặt anh N. Sau đó, Đ và những người trong nhà chạy ra can ngăn. Khi mọi người kéo Q ra, Q còn càn tới dùng chân đạp vào mặt anh N. Kết quả anh N bị thương tích ở vùng đầu, mặt và đau ở lưng phải đi bệnh viện Ba Tri, sau đó chuyển lên bệnh viện N để điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 26-0118/TgT, Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bến Tre kết luận anh Trần Văn N bị: “sung nề thái dương trái kích thước 15cm x 10cm đã hết, không còn để lại vết tích: 00%; sung nề thái dương phải

kích thước 15cm x 10cm đã hết, không còn để lại vết tích: 00%; sung nẻ hai bên mặt kích thước 05cm x 05cm đã hết, không còn để lại vết tích: 00%; bầm mắt trái, sung nẻ mu bàn tay trái kích thước 03cm x 03cm đã hết, không còn để lại vết tích: 00%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 00%. Tại Quyết định số 10 ngày 09 tháng 02 năm 2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định Q, V là người đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của anh N và đã gây thiệt hại nên việc anh N khởi kiện yêu cầu Q, V liên đới bồi thường là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp với pháp luật quy định tại các điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét các khoản chi phí mà anh N yêu cầu, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Tại phiên tòa, Q, V đồng ý bồi thường 750.000 đồng (tiền xe), 2.000.000 đồng (tiền ăn bồi dưỡng của anh N), 550.000 đồng (tiền ăn của người nuôi bệnh) nên các khoản này anh N yêu cầu là có căn cứ.

- Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần anh N yêu cầu 3.000.000 đồng là có căn cứ, bởi Q, V cũng thừa nhận đã vô cớ đánh anh N gây ra thương tích trên.

- Đối với khoản tiền thuốc, viện phí anh N yêu cầu 3.948.000 đồng là có căn cứ. Bởi trên cơ sở chứng từ hợp lệ, tổng số tiền thuốc, viện phí là 3.980.000 đồng. Trong đó, các chứng từ gồm “Phiếu thu tiền khám bệnh” ngày 13/12/2017 và ngày 02/01/2018 (bút lục 25, 26, 27) mặc dù không thể hiện tên người phải khám bệnh nhưng căn cứ vào Sổ khám bệnh (bút lục 30, 31, 32) cho thấy vào các ngày 13/12/2017, 02/01/2018, anh N có đi tái khám tại bệnh viện N.

- Đối với khoản tiền mất thu nhập anh N yêu cầu 37.500.000 đồng (500.000đ/ngày x 75 ngày) là không có căn cứ do không có chứng cứ chứng minh. Trong khi đó, theo kết quả xác minh, anh N làm nghề đặt lú bắt cá, tép, ... thu nhập không ổn định. Do vậy, cần áp dụng mức lao động phổ thông tại địa phương là 230.000 đồng/ngày để tính thiệt hại. Đồng thời, thương tích của anh N tính từ thời điểm xảy ra sự việc đến khi xuất viện (từ ngày 25/11/2017 đến 06/12/2018) là 12 ngày. Đến ngày 19/01/2018 (ngày Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bến Tre có kết luận giám định) là 56 ngày thì tổn thương cơ thể của anh N do thương tích gây ra là 0%. Do vậy việc Q, V đồng ý bồi thường số ngày điều trị và 10 ngày nghỉ dưỡng sức sau xuất viện là có căn cứ.

Tại phiên tòa, Q, V đồng ý thỏa thuận trách nhiệm bồi thường của từng người là theo phần bằng nhau. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự và cũng phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận

[2] Riêng đối với Trần Hoàng Đ. Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ xác định có cùng Q, V đánh anh N. Và tại phiên tòa, anh N tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện. Xét thấy, việc rút yêu cầu khởi kiện của anh N đối với Đ là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Xét quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát về N vụ bồi thường của Q, V đối với các khoản tiền xe, tiền ăn bồi dưỡng của anh N, tiền ăn của người nuôi, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, thu nhập thực tế bị mất của anh N; việc rút đơn của anh N đối với Đ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng phần đề nghị của Viện kiểm sát về khoản tiền thuốc + viện phí thì không phù hợp như nhận định ở trên nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của anh N được chấp nhận

nên Q và V phải liên đới chịu theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 357, 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự; các điều 227, 228, 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn N. Buộc Đào Nhựt Q và Trần Quang V phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho anh N số tiền là 15.308.000đ (mười lăm triệu ba trăm lẻ tám ngàn đồng). Gồm:

- Chi phí điều trị: 3.948.000đ (ba triệu chín trăm bốn mươi tám ngàn đồng);
- Tiền xe: 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng);
- Tiền ăn bồi dưỡng cho anh N trong thời gian điều trị: 2.000.000đ (hai triệu đồng);
- Tiền ăn của người chăm sóc: 550.000đ (năm trăm năm mươi ngàn đồng);
- Thu nhập thực tế bị mất của anh N: 5.060.000đ (năm triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng);
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 3.000.000đ (ba triệu đồng);

Khấu trừ vào số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) do Q đưa trước, số tiền Đào Nhựt Q, Trần Q V còn phải liên đới bồi thường là 10.308.000đ (mười triệu ba trăm lẻ tám ngàn đồng).

Ghi nhận sự thỏa thuận của Q, V về trách nhiệm bồi thường của từng người là theo phần bằng nhau.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn N về việc yêu cầu Đào Nhựt Q, Trần Quang V liên đới bồi thường số tiền 32.440.000đ (ba mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng).

2. Đình chỉ yêu cầu của anh Trần Văn N về việc yêu cầu anh Trần Hoàng Đ liên đới bồi thường thiệt hại.

3. Về án phí DS-ST có giá ngạch:

Anh Đào Nhựt Q và anh Trần Quang V có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền 515.400đ (năm trăm mười lăm ngàn bốn trăm đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý

do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *THADS huyện Ba Tri;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Ngọc Duyên